

Tánh linh, ngày 09 tháng 8 năm 2024

Số: 110 /LNSD

V/v báo cáo nội dung công bố
công khai thông tin trên Wepsite
của doanh nghiệp.

Kính gửi: Sở Tài chính.

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sông Dinh kính báo cáo Sở Tài chính về nội dung công bố công khai của doanh nghiệp theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2022 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Nội dung công bố thông tin

+ Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021 (Đính kèm theo Biểu số 3-Phụ lục II)

+ Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội khác năm 2021 (Đính kèm theo Biểu số 4-Phụ lục II).

+ Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức 06 tháng năm 2021 (Đính kèm theo Biểu số 5-Phụ lục II).

+ Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức năm 2021 của doanh nghiệp (Đính kèm theo Biểu số 6-Phụ lục II).

2. Hình thức công bố thông tin

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử www.lamnghiepsongdinh.vn :

Nơi nhận:

Như trên;

Đăng wepsite đơn vị;

Lưu VT.



Nguyễn Tấn Thành

**Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

**CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP SÔNG DINH**
MSDN: 3400525818

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: Bình thuận, ngày 09 tháng 8 năm 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Trong năm 2023, thực hiện đạt các chỉ tiêu so với kế hoạch.

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH
DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Mủ cao su (mủ nước)	Tấn	235	240	
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5,776	5,912	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,5	0,5	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,4	0,4	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0,15	0,17	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	17	17	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	2,8	3,17	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,25	1,46	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	1,55	1,71	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt. **Đơn vị không có thực hiện đầu tư các dự án.**

2. Các khoản đầu tư tài chính: **Không có:**

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.

Đơn vị không có đầu tư tại các Công ty con:

 **GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Tấn Thành

Biểu số 4: BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI (NẾU CÓ) NĂM 2023

**CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP SÔNG DINH**
MSDN: 3400525818

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Bình thuận, ngày 09 tháng 8 năm 2024

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%)
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm				
1.1	Quản lý bảo vệ rừng tự nhiên	Ha	6.235	6.235	100
2	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm	Tỷ	1,870	1,317	70,4
3	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	Tỷ	1,870	1,317	100

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường. Quản lý rừng tự nhiên
2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội.
3. Trách nhiệm với nhà cung cấp.
4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng.
5. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Thành

**Biểu số 5: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA
DOANH NGHIỆP 6 THÁNG/NĂM 2024**

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/CHỦ
TỊCH CÔNG TY:**

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản,...

**BẢNG SỐ 1: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG CỦA HỘI
ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY**

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1		29/5/2024	Hồ Văn Hòa	Hoạt động khai thác mỏ cao su, KHTC năm 2025

II. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN:

**CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP SÔNG DINH**
MSDN: 3400525818

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Bình thuận, ngày 09 tháng 8 năm 2024

BẢNG SỐ 2: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐTV/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Công ty TNHH MTV Vi Thảo Linh	Năm 2024	Hợp đồng khai thác mỏ cao su	900.000.000đồng	Biên bản ngày 10/11/2023

**III. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH GIỮA DOANH NGHIỆP VỚI CÁC ĐỐI
TƯỢNG KHÁC:**

Thông tin về các giao dịch có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu trở lên của doanh nghiệp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu... theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Nội dung giao dịch	Đối tác giao dịch	Thời điểm giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

 **GIÁM ĐỐC**
Nguyễn Tấn Thành

Biểu số 6:

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2023

**CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP SÔNG DINH
MSDN: 3400525818**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

Bình Thuận, ngày 04 tháng 8 năm 2022

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: UBND tỉnh Bình Thuận
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu;

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thông kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Bảng số 1.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	2637/QĐ-UBND	15/12/2022	Giao dự toán năm 2023
2	4419/QĐ-UBND	26/12/2022	Phê duyệt KHTC năm 2023
3	1454/QĐ-UBND	26/7/2023	Phân khai kinh phí sự nghiệp năm 2023

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Hồ Văn Hoa	1965	Kỹ sư quản lý tài nguyên	Quản lý kinh tế	Chủ tịch kiêm Giám đốc; Chủ tịch công ty
2	Nguyễn Tấn Thành	1965	Cử nhân Kinh tế	Quản lý kinh tế	Chủ tịch kiêm Giám đốc; Giám đốc công ty
3	Trịnh Minh	1963	Cử nhân kinh tế	Quản lý kinh tế	Phó giám đốc Công ty
4	Trần Văn Thành	1969	Cử nhân Kinh tế	Quản lý kinh tế	Phó Giám đốc lâm trường, Phó Giám đốc Công ty
5	Phạm Thành Trung	1979	Cử nhân kinh tế	Kế toán	Kế toán Công ty; Kế toán trưởng Công ty

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Hồ Văn Hoa	Chủ tịch		5,98	342.672.000	
2	Nguyễn Tấn Thành	Giám đốc		5,65	327.096.000	
3	Trần Văn Thành	Phó Giám đốc		4,99	280.368.000	
4	Trịnh Minh	Kiểm soát viên		4,99	257.004.000	
5	Phạm Thành Trung	Kế toán trưởng		4,66	249.216.000	

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	Nghị quyết 01/NQ	06/10/2023	Chủ tịch	Kế hoạch tài chính năm 2024

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Trịnh Minh	1963	Cử nhân kinh tế	Kiểm soát viên		

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

Báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 và báo cáo kết quả thực hiện năm 2022

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

Kết luận số 87/KL-TTBT ngày 23/06/2023 của Thanh tra tỉnh Bình Thuận về liên kết hợp tác trồng cao su với Công ty CP Phú Long.

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
----	----------------------	------------------	---------------------------------------	---	---	------------------------------------

1						
2						

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Công ty TNHH MTV Vi Thảo Linh	Năm 2023	Hợp đồng khai thác mỏ cao su	900.000.000đồng	Biên bản ngày 10/11/2023

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 17 người
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng):100,74
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng):2

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Thành